

Tuy Phước, ngày 12 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội năm 2014 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2015

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2014

Năm 2014, trong bối cảnh chung của đất nước, của tỉnh còn nhiều khó khăn, thách thức; sự tăng trưởng kinh tế có bước phục hồi nhưng môi trường kinh doanh và năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp tuy có nhiều nỗ lực cố gắng nhưng đang gặp khó khăn do thiếu vốn, thiếu nguyên liệu, hàng hóa tiêu thụ chưa cao,... Đối với huyện, ngoài các khó khăn chung như cả nước, của tỉnh, do tác động sự biến đổi khí hậu, tình hình thời tiết có nhiều diễn biến bất thường: Hậu quả lũ lụt năm 2013 để lại rất nặng nề; hạn hán xảy ra cục bộ tại một số địa phương trong vụ Hè Thu; dịch bệnh ở gia súc, gia cầm diễn biến phức tạp,... đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất và đời sống của nhân dân trên địa bàn huyện. Trước tình hình đó, UBND huyện cùng các ngành, các địa phương đã tập trung chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện tốt các chủ trương của tỉnh và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp điều hành phù hợp, khắc phục khó khăn, phát huy những mặt thuận lợi triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nền kinh tế của huyện năm 2014 tiếp tục có sự chuyển biến so với cùng kỳ. Dự ước kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2014

1. Tổng sản phẩm địa phương (GDP) theo giá năm 1994 tăng 10,8% (KH 10,8%).

Trong đó, giá trị tăng thêm của các ngành:

- + Nông, lâm, thuỷ sản tăng 5,0% (KH 4,9%);
- + Công nghiệp, xây dựng tăng 13,4% (KH 13,4%);
- + Dịch vụ tăng 13,5% (KH 13,4%).

2. Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản - công nghiệp và xây dựng - Thương mại và dịch vụ trong GDP năm 2014 đạt: 37% - 22% - 41% (KH 37%- 22% - 41%);

3. Giá trị sản xuất Nông, lâm, thuỷ sản tăng 5,7% (KH 5%);

4. Giá trị sản xuất công nghiệp, xây dựng tăng 14% (KH 13,5%); riêng công nghiệp tăng 15,3% (KH 13%).

5. Giá trị sản xuất thương mại - Dịch vụ tăng 13,6% (KH 13,5%).
6. Sản lượng lương thực có hạt đạt 103.352 tấn (KH 100.595 tấn);
7. Tỷ lệ che phủ rừng 7,8% (KH8%);
8. Tổng thu ngân sách trên địa bàn 171.606 triệu đồng (KH 158.974trđ), trong đó thu tiền sử dụng đất 75 tỷ (KH 75 tỷ);
9. Tổng chi ngân sách trên địa bàn 368.634 triệu đồng (KH 369.436 trđ);
10. Giảm tỷ suất sinh 1,4% (KH 0,2%)
11. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 14,33% (KH 14,5%);
12. Duy trì 06 xã, thị trấn và xây dựng thêm 04 xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế giai đoạn 2012-2020 (KH duy trì 06 xã; mở rộng thêm 01-02 xã)
13. Duy trì 13/13 xã, thị trấn có bác sĩ (KH 13/13);
14. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 3,72% theo tiêu chí mới (KH 4,5%);
15. Tạo việc làm mới cho 3.210 lao động (KH 1.000 lao động);
16. Xây dựng 04 trường đạt chuẩn quốc gia (đang chờ tỉnh kiểm tra công nhận) (KH 04 trường);
17. Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 50% (KH 50%);
18. Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 95% (KH trên 95%)
19. Tỷ lệ thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu tinh giao (KH 100%);
20. Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn XH

B. KẾT QUẢ CỤ THỂ TRÊN CÁC LĨNH VỰC

I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Về sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên, môi trường

Giá trị sản xuất nông- lâm – thủy sản (giá so sánh 1994) ước đạt 628.962 triệu đồng, đạt 100,01% KH năm, tăng 5,7% so với năm 2013. Trong đó: nông nghiệp 518.712,4 triệu đồng, tăng 5,5%; lâm nghiệp 16.450 triệu đồng, tăng 3,6%; thủy sản 93.800 triệu đồng, tăng 6,98% so cùng kỳ.

Về trồng trọt, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 18.319,3 ha, đạt 97,87% KH năm, giảm 1,46% so với cùng kỳ, trong đó: Diện tích cây lương thực 15.209,9 ha, giảm 0,58%, sản lượng có hạt đạt 103.352 tấn, tăng 3,53%. Riêng diện tích lúa 14.780,8 ha, giảm 0,69%, năng suất bình quân đạt 68,2 tạ/ha, tăng 2,8tạ/ha so cùng kỳ (cao nhất từ trước đến nay); sản lượng đạt 100.773,2 tấn, đạt 102,89% KH năm và tăng 3,48% so cùng kỳ (+3.380,1 tấn). Ôn định và tiếp tục chuyển diện tích sản xuất lúa chín 3 vụ sang 2 vụ lúa/năm (7.260 ha); đã triển khai thực hiện cách đồng mẫu lớn được 1.798 ha/10.980 hộ/41 cánh đồng ở 13 xã, thị trấn, năng suất bình quân 77 tạ/ha, cao hơn năng suất bình quân chung 8,8 tạ/ha, hiệu quả kinh tế cao hơn 4-5 triệu đồng/ha. Trong đó, diện tích liên kết sản xuất giống với các công ty là 792,2 ha, nâng diện tích sản xuất lúa giống tập trung

trên địa bàn huyện là 1.065,9 ha, đạt 177,65% KH, tỷ lệ diện tích sử dụng giống xác nhận và lúa lai đạt trên 98% diện tích. Triển khai đạt kết quả Dự án Sinh kế nông thôn, diện tích sản xuất rau an toàn theo tiêu chuẩn ViệtGAP từ mô hình 2 ha đến nay sản xuất được 5 ha, mở rộng được thị trường tiêu thụ, năm 2014 doanh thu trên 1 tỷ đồng. Diện tích bị khô hạn không sản xuất được ở 02 xã Phước Thành và Phước An là 30 ha.

Về **chăn nuôi**, chú trọng công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm; thực hiện tiêm phòng vaccine gia súc, gia cầm đạt và vượt chỉ tiêu tinh giao; chỉ đạo chặt chẽ việc tiêu độc sát trùng, kiểm dịch vận chuyển. Trong năm, chăn nuôi trên địa bàn huyện tương đối ổn định, dịch bệnh gia cầm có xảy ra nhưng được kiểm soát và xử lý kịp thời. Tính thời điểm ngày 01/10/2014, tổng đàn bò có 15.466 con, đạt 103,11% KH, tăng 3,1% so cùng kỳ (trong đó bò lai chiếm 74%); đàn lợn có 48.381 con, đạt 96,76% KH, tăng 1%; đàn gia cầm 1.428.980 con đạt 105,07% KH, tăng 6,7% so cùng kỳ.

Về **lâm nghiệp**: Công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng tiếp tục được tăng cường, việc kiểm tra, hướng dẫn kỹ thuật trồng và chăm sóc rừng trồng cho nhân dân được triển khai thường xuyên. Triển khai trồng rừng WB3 năm 2014 với diện tích 43,9 ha; nâng tổng diện tích rừng trồng 1.223,34 ha; tỷ lệ che phủ rừng đạt 7,8%, đạt KH đề ra. Trong năm, do tình hình khô hạn, diện tích rừng trồng bị cháy là 22,09 ha.

Về **thủy sản**, tập trung chỉ đạo phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững, giảm diện tích nuôi bán thâm canh, tăng diện tích nuôi quẳng canh cải tiến, đa dạng các phương thức nuôi gắn với bảo vệ môi trường, hạn chế dịch bệnh. Năm 2014, diện tích nuôi trồng thủy sản thực hiện 990 ha, đạt 98,79% KH và giảm 0,71% so cùng kỳ, riêng diện tích nuôi tôm nước lợ 962 ha, đạt 98,96% KH, giảm 0,73% so cùng kỳ (-7,1 ha), sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 1.606,2 tấn, đạt 97,52% KH, tăng 5,5% so cùng kỳ, riêng sản lượng tôm nuôi ước đạt 1.057 tấn, tăng 4,7%. Tổng diện tích bệnh tôm là 11,6 ha, tăng 5 ha so cùng kỳ (trong đó bệnh do vi rút đốm trắng 7,6 ha, bệnh môi trường là 4ha). Sản lượng đánh bắt thủy sản ước đạt 3.892,3 tấn, đạt 100,19% KH năm, tăng 6,12% so cùng kỳ. Công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản, phòng chống xung điện, xiết máy trên đầm Thị Nại và các ao, hồ, sông trên địa bàn được tăng cường.

Về **diêm nghiệp**, triển khai sản xuất muối với diện tích 12,3ha/27ha (trong đó muối trái bạt là 8,3 ha); sản lượng muối đạt 910 tấn, tăng 220,87 % (498 tấn) so cùng kỳ.

Về **xây dựng nông thôn mới**, tổ chức rà soát lại 19 tiêu chí và xây dựng kế hoạch phân kỳ đầu tư; trong đó, tập trung đẩy nhanh tiến độ đối với 04 xã xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015. Đến nay, Phước Thành đạt 17/19 tiêu chí, Phước Hưng đạt 16/19 tiêu chí, Phước Nghĩa đạt 17/19 tiêu chí, riêng Phước An đã hoàn thành 19/19 và được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

Về **quản lý các HTX NN**, tiếp tục thực hiện Đề án 03 của Huyện ủy và Kế hoạch 312 của UBND huyện về củng cố các HTX NN trên địa bàn; trong đó, tập trung công tác thu hồi nợ đọng, nâng cao chất lượng kinh doanh dịch vụ của các HTX NN. Đã có 16/16 HTXNN tổ chức đại hội thường niên theo đúng quy định (có 02 HTXNN đạt loại tốt, 07 khá và 07 trung bình). Năm 2014 nợ mới 40,2 tỷ

đồng và đã thu đạt trên 89%, nợ từ năm 2013 trở về trước 15,2 tỷ đồng đã thu đạt 23,2%. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế năm 2014 đạt 1,67%.

Về thủy lợi và phòng chống thiên tai, tập trung khắc phục hậu quả lũ lụt tháng 11/2013 gây ra; phân bổ kinh phí 2 tỷ đồng để hỗ trợ các địa phương khắc phục 179 ha ruộng sa bồi thủy phá và hàn khâu đê điều, khắc phục kênh mương tuyến chính bị vỡ lở,... Chỉ đạo các HTX NN tổ chức nạo vét, tu bổ kênh mương nội đồng, điều tiết nước hợp lý, phục vụ kịp thời cho sản xuất. Thực hiện phân bổ kinh phí cấp bù thủy lợi, với số tiền 3.660 triệu đồng và hỗ trợ phòng chống hạn vụ Hè Thu với số tiền 700 triệu đồng. Triển khai phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2014. Hỗ trợ kinh phí 340 triệu đồng cho 17 hộ đã xây dựng nhà ở tại khu tái định cư Quảng Vân, Phước Thuận.

Về quản lý tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường, tiếp tục tập trung xử lý các tồn tại về lấn chiếm đất đai, xây dựng công trình trái phép, khai thác tài nguyên, khoáng sản không đúng theo quy định của pháp luật. Đã lập thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt giao đất để quy hoạch khu dân cư tại 05 xã của huyện với tổng diện tích 47.119 m² (đã thực hiện 22.004 m²); gia hạn thời gian sử dụng đất quy hoạch khu dân cư đối với 7 xã, thị trấn; giao đất 05 điểm tái định cư QL 1A với diện tích 111.190 m²; giao đất cho các dự án do tỉnh đầu tư xây dựng với diện tích 192.566 m² và cho 08 tổ chức thuê đất với diện tích 211.577 m². Tổ chức xét giao đất ở cho 93 trường hợp; cho thuê đất 07 hộ gia đình, cá nhân với diện tích 32.640 m²; thu hồi đất thực hiện các dự án, xây dựng khu tái định cư, quy hoạch khu dân cư với tổng diện tích 474.929 m². Triển khai đấu giá QSD đất ở được 373/574 lô, với diện tích 43.459 m², số tiền 91.946 triệu đồng, đạt 65,0% KH. Thực hiện cấp 979 giấy chứng nhận QSD đất cho hộ gia đình, cá nhân; riêng đối với việc cấp giấy chứng nhận QSD đất theo dự án VLAP, đến nay cơ bản hoàn thành và đã giao giấy chứng nhận cho nhân dân được 86.386 giấy/106.108 giấy. Đã ban hành Đề án thu gom, xử lý chất thải rắn trong sinh hoạt tại cộng đồng dân cư khu vực nông thôn trên địa bàn huyện đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020. Tiếp tục vận động các hộ đăng ký tham gia thu gom rác thải sinh hoạt, trong năm đã có thêm 2.144 hộ gia đình và tổ chức đăng ký tham gia, nâng tổng số hộ gia đình và tổ chức tham gia là 8.835 đơn vị; đã vận chuyển 11.467 m³ rác thải sinh hoạt vào xử lý tại bãi rác Long Mỹ.

2. Về phát triển kinh tế công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng (*theo giá cố định 1994*) ước tính 1.389.490 triệu đồng, đạt 100,4% KH năm và tăng 14% so cùng kỳ. Riêng giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 544.320 triệu đồng, đạt 102,1% KH năm và tăng 15,33% so cùng kỳ; *trong đó*: thành phần kinh tế hỗn hợp 324.110 triệu đồng, đạt 103,5% KH năm và tăng 15,01% so cùng kỳ; doanh nghiệp tư nhân ước đạt 7.450 triệu đồng, đạt 106,4% KH năm và tăng 8,58% so cùng kỳ; hộ cá thể 212.760 triệu đồng, đạt 99,9% KH năm và tăng 16,09% so cùng kỳ.

Giá trị sản xuất của các doanh nghiệp tại Cụm công nghiệp Phước An thực hiện đạt 115.087 triệu đồng, tăng 77,38% so cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 21,14% trên tổng giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn huyện. Hoàn thành việc xóa bỏ các lò gạch thủ công, khuyến khích chuyển sang các cơ sở sản xuất gạch không nung theo chỉ đạo của UBND tỉnh; đề nghị tỉnh cấp phép hoạt động cho 9 cơ sở sản xuất

gạch không nung (trong đó có 2 cơ sở đã đi vào hoạt động). Khuyến khích các cơ sở gia công may công nghiệp phát triển, với hơn 10 cơ sở đang hoạt động hiệu quả tại các địa phương, giải quyết gần 1.100 lao động tại chỗ.

Giá trị sản xuất thương mại và dịch vụ (*theo giá cố định 1994*) ước đạt 847.536 triệu đồng, đạt 100,16% KH và tăng 13,6% so cùng kỳ. Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 15.793 triệu USD, tăng 6,88% so cùng kỳ; nhập khẩu ước đạt 3.183 triệu USD, giảm 36,47% so cùng kỳ. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường. Đã kiểm tra 84 vụ, phát hiện 63 vụ vi phạm, xử lý thu nộp vào ngân sách 121.250 triệu đồng. Duy trì hoạt động sản xuất tại các làng nghề truyền thống; thực hiện cấp 276 giấy phép đăng ký hộ kinh doanh, trong đó cấp đổi 70 giấy. Chỉ đạo củng cố, sắp xếp lại hoạt động của 02 HTX vận tải để đáp ứng được nhu cầu vận tải hàng hoá và hành khách trên địa bàn.

3. Về tài chính, ngân sách, tín dụng

Tổng thu ngân sách nhà nước đạt khá, ước thực hiện năm 2014 là 171.606 triệu đồng, đạt 152,57% so KH tỉnh, đạt 107,95% KH huyện, tăng 9,83% so cùng kỳ. Trong đó, thu theo kế hoạch (không kể khoản thu để lại quản lý chi qua NSNN) là 168.942 triệu đồng, đạt 151,23% KH tỉnh, đạt 106,78% KH huyện, tăng 13,77% so cùng kỳ. Công tác quản lý thu, tăng thu và chống thất thu được triển khai thực hiện đúng theo chỉ đạo của Chính phủ và UBND tỉnh. Việc triển khai thu các loại phí, quỹ được thực hiện kịp thời, đúng chế độ quy định. Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 368.634 triệu đồng, đạt 123,94% KH tỉnh, đạt 99,78% KH huyện, giảm 1,23% so cùng kỳ. Công tác quản lý, điều hành chi ngân sách thực hiện đúng chế độ quy định.

Hoạt động tín dụng của các Quỹ tín dụng nhân dân, Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT huyện tiếp tục có sự tăng trưởng so với cùng kỳ. Tổng vốn hoạt động của 07 Quỹ tín dụng nhân dân 164.898 triệu đồng, tăng 27,6% so cùng kỳ; tổng dư nợ 138.132 triệu đồng, tăng 42,2% so cùng kỳ; nợ quá hạn 848 triệu đồng, chiếm 0,61% tổng dư nợ. Chi nhánh Ngân hàng NN và PTNT huyện đã huy động nguồn vốn 550 tỷ đồng, tăng 57% so cùng kỳ; tổng dư nợ 398 tỷ đồng, tăng 10,6% so cùng kỳ, trong đó dư nợ cho vay nông nghiệp nông thôn 362 tỷ đồng; tổng số nợ xấu 15 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 3,77% và giảm 1,23% so đầu năm 2014.

4. Về quản lý đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng

Tổng vốn đầu tư phát triển năm 2014 do UBND huyện làm chủ đầu tư là 150.785 triệu đồng (Vốn trung ương và tỉnh hỗ trợ 73.870 triệu đồng, vốn huyện 76.915 triệu đồng), với 75 danh mục công trình, đến nay đã triển khai thi công 35/36 công trình xây dựng mới và 21/23 công trình quy hoạch, chuẩn bị đầu tư. Dự kiến việc giải ngân nguồn vốn đến 31/12/2014 là 143.605 triệu đồng, đạt 95,24% so với kế hoạch vốn bố trí (trong đó nguồn vốn TW, tỉnh đạt 96,62% và nguồn vốn huyện đạt 93,92%). Nhìn chung các dự án, công trình thuộc nguồn vốn Trung ương và tỉnh hỗ trợ đều được tổ chức đấu thầu, chọn thầu và triển khai thực hiện đảm bảo đúng yêu cầu đề ra. Tập trung chỉ đạo xử lý, giải quyết các vấn đề tồn tại vướng mắc trong công tác xin giao đất, bồi thường giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thi công, nhất là các công trình trọng điểm, có giá trị đầu tư lớn.

Trong công tác hoàn chỉnh hồ sơ thanh, quyết toán, triển khai xây dựng các công trình trong danh mục xây dựng cơ bản còn tồn đọng nhiều.

Công tác thẩm định, phê duyệt danh mục, kế hoạch đầu tư xây dựng các nguồn vốn do xã, thị trấn quản lý và các đồ án quy hoạch trên địa bàn được thực hiện đúng theo quy định. Công tác quản lý nhà nước về giao thông, quy hoạch, xây dựng nhà ở được tăng cường; kiểm tra cấp giấy phép xây dựng cho 133 trường hợp, gia hạn 03 trường hợp. Triển khai thực hiện bê tông hóa giao thông nông thôn 33,675 km/41,52 km đạt 92,16% kế hoạch, xây dựng kiên cố hóa kênh mương 20,3km đạt 100% kế hoạch. Tổ chức lắp đặt 14.028 mét đường ống nhánh, nâng tổng số hộ sử dụng nước sạch từ 03 nhà máy 11.406 hộ; tổng khối lượng nước sạch cung cấp phục vụ nhân dân là 1.125.654 m³.

5. Về thực hiện công tác bồi thường GPMB các công trình trọng điểm, tập trung chỉ đạo thực hiện công tác bồi thường GPMB các công trình trọng điểm của tỉnh và huyện. Trong năm 2014, có 75 công trình phát sinh bồi thường GPMB tăng 23 công trình so với cùng kỳ, đến nay đã phê duyệt 68 công trình (trong đó, đã phê duyệt phương án tổng thể 20 công trình, phương án chi tiết 48 công trình) đạt 90,6% KH, còn lại 07 công trình đang tiến hành kiểm kê, xác định nguồn gốc đất và lập phương án bồi thường, hỗ trợ. Thực hiện bồi thường GPMB Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A đoạn qua địa bàn huyện với tổng diện tích bị ảnh hưởng là 68.554 m², chi trả với số tiền 236,714 tỷ đồng/ 787 trường hợp (trong đó vốn trái phiếu Chính phủ 10,964 tỷ đồng, vốn BOT 225,750 tỷ đồng). Đến nay các hộ nhận tiền đã tháo dỡ giao trả mặt bằng cho đơn vị thi công, các trường hợp còn lại đang chờ nhận tiền và giao đất tái định cư.

II. VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Về giáo dục và đào tạo: Đã hoàn thành tổng kết năm học 2013-2014 và tổ chức triển khai năm học mới 2014-2015. Chất lượng giáo dục và đào tạo từng bước được củng cố và nâng lên, kết quả xét duyệt hoàn thành chương trình bậc Tiểu học đạt 100%, công nhận tốt nghiệp THCS đạt 99,7% (tăng 0,2%), thi tốt nghiệp THPT đạt 99,38% (giảm 0,22%), tốt nghiệp hệ GDTX đạt 100% (tăng 2,7%), tỷ lệ trúng tuyển đại học – cao đẳng đạt 69,9%, PCGD Tiểu học đúng độ tuổi đạt 96,7% (tăng 0,13%), PCGD THCS đạt 88,8% (tăng 1,4%), phổ cập bậc Trung học đạt 60,3% (tăng 2,3%). Quy mô trường, lớp tiếp tục được tăng cường, trong năm đã xây dựng 4 trường đạt chuẩn Quốc gia (đang đề nghị tỉnh kiểm tra, công nhận trong tháng 12/2014) nâng tổng số trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 lên 41/63 trường (MN:1, TH: 26/30, THCS: 13/14, THPT: 1/5); đội ngũ giáo viên được củng cố về số lượng, nâng chuẩn về trình độ (giáo viên trên chuẩn: MN: 34,2%, TH: 88,4%, THCS: 90,4%, THPT: 20,8%). Công tác vận động học sinh ra lớp có nhiều cố gắng, số lượng học sinh bỏ học giữa chừng là 446 HS (TH: 00; THCS: 102 HS, chiếm 0,85%, giảm 0,07%; THPT: 344 HS, chiếm 4,92%, giảm 0,37% so cùng kỳ). Các trường có tỷ lệ học sinh bỏ học cao như: THPT Xuân Diệu (8,1%), THPT Nguyễn Diệu (7,29%), THPT số 2 Tuy Phước (4,08%), THCS Phước Thắng (1,76%), THCS Hòa Thắng (1,62%);... Tập trung chỉ đạo thực hiện Đề án phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, đến nay toàn huyện đã cơ bản hoàn thành các tiêu chuẩn phổ cập và đề nghị UBND tỉnh công nhận trong tháng 12/2014. Đã hoàn thành việc chuyển đổi 14/14 trường mẫu giáo bán công sang

trường mầm non công lập. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh thành lập Trường THPT số 3 Tuy Phước. Công tác khuyến học, khuyến tài và xã hội hóa trong giáo dục được các cấp quan tâm và đẩy mạnh. Các Trung tâm học tập cộng đồng từng bước hoạt động có hiệu quả. Duy trì tốt số lượng học sinh học nghề phổ thông tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên- Hướng nghiệp huyện, tỷ lệ tốt nghiệp nghề đạt 99,6%. Tổ chức thành công buổi gặp mặt học sinh, sinh viên tiêu biểu lần thứ V năm 2014 và các hoạt động kỷ niệm 32 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11).

2. Về hoạt động y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình: Công tác *chăm sóc sức khỏe nhân dân* và nâng cao chất lượng khám, điều trị bệnh được quan tâm chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả; cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế được đầu tư nâng cấp. Đã thực hiện khám, chữa bệnh cho 283.493 lượt người, trong đó tuyển huyễn 167.297 lượt người, đạt 167% KH; tỷ lệ sử dụng giường bệnh đạt 146,45%; có 100% trạm y tế có bác sỹ và 69,2% trạm y tế có bác sỹ tại chỗ; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng còn 14,33%, vượt 0,17% KH. Công tác phòng, chống dịch bệnh ở người được chú trọng, không có ổ dịch lớn xảy ra. Công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y được tư nhân được thực hiện thường xuyên, đã kiểm tra 549 cơ sở và xử phạt hành chính 02 cơ sở với số tiền 13 triệu đồng. Duy trì 06 xã, thị trấn và xây dựng thêm 04 xã được công nhận đạt tiêu chí Quốc gia về y tế; thôn súc khỏe đạt 83,17%, gia đình súc khỏe đạt 86,04%. Triển khai xây dựng Chương trình thôn súc khỏe, gia đình súc khỏe đạt tiến độ đề ra. Các hoạt động truyền thông về *dân số-kế hoạch hóa gia đình* được duy trì thường xuyên, đã thực hiện cung cấp các biện pháp tránh thai cho 8.326 người, đạt 96,3%KH; tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên chiếm 15,5%, giảm 0,4% so cùng kỳ; tỷ suất sinh thô đạt 11,21%, giảm 1,41% so cùng kỳ. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 0,8%.

3. Về Văn hóa thông tin, thể thao: Các *hoạt động văn hóa*, văn nghệ, vui chơi giải trí được tổ chức sôi nổi, phong phú ở các địa phương chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm. Công tác bão tần, tôn tạo và phát huy di sản văn hóa được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được đông đảo quần chúng nhân dân hưởng ứng thực hiện và đạt kết quả tích cực; trong năm, “thôn văn hóa” đạt 53,46%, tăng 8,9%, “gia đình văn hóa” đạt 94,5%, đạt xấp xỉ so cùng kỳ. *Công tác thông tin tuyên truyền* trên hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử huyện, cổ động trực quan chào mừng các ngày lễ, Tết được thực hiện thường xuyên, có hiệu quả. Hạ tầng bưu chính, viễn thông, truyền thanh tiếp tục được quan tâm đầu tư, nâng cấp; triển khai Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án cung cấp, phát triển ngành truyền thanh huyện, giai đoạn 2013 – 2015; tạo điều kiện các doanh nghiệp tiếp tục đầu tư xây dựng thêm 08 trạm BTS tại các vùng lõm trên địa bàn huyện. Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước có chuyển biến tích cực, quan tâm đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và triển khai ứng dụng Văn phòng điện tử tại huyện. *Phong trào thể dục, thể thao* ở các đơn vị, địa phương tiếp tục phát triển, đã tổ chức thành công Đại hội TDTT huyện lần thứ VII và tham gia Đại hội TDTT tỉnh Bình Định lần thứ VII- năm 2014, kết quả toàn đoàn xếp thứ 5/11 huyện, thị, thành phố. Tập trung chỉ đạo triển khai Đề án Bảo tồn và phát triển một số lò võ cổ truyền của UBND tỉnh, phối hợp tổ chức thành công tại các điểm biểu diễn, giao lưu trong Liên hoan Quốc tế

võ cỗ truyền Bình Định năm 2014. Tham gia Ngày hội Văn hóa thể thao Miền biển tỉnh năm 2014 đạt giải Nhì toàn đoàn và Liên hoan Gia đình văn hóa tiêu biểu tỉnh năm 2014 đạt giải Nhất toàn đoàn.

4. Về đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội

Tiếp tục đẩy mạnh công tác *đào tạo nghề, giải quyết việc làm gắn với giảm nghèo*. Trong năm 2014, đã phối hợp tổ chức đào tạo nghề cho 553 lao động nông thôn, giới thiệu, giải quyết việc làm mới cho 3.210 lao động, giới thiệu đi thực tập sinh tại Nhật Bản cho 05 người. Triển khai cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo 8 chương trình tín dụng ưu đãi với tổng dư nợ 230.587 triệu đồng, tăng 3,94 % so cùng kỳ. Hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở đơn sơ hộ nghèo cho 13 hộ, với tổng kinh phí 485 triệu đồng, đến nay đã xóa xong nhà ở đơn sơ cho hộ nghèo trên địa bàn huyện; cấp 5.512 thẻ BHYT cho hộ nghèo, hỗ trợ 2.138 thẻ BHYT người cận nghèo; hỗ trợ tiền điện cho 2.506 lượt hộ nghèo, với số tiền 900 triệu đồng; hỗ trợ khắc phục nhà sập hoàn toàn cho 183/183 hộ có đủ điều kiện hỗ trợ theo quy định (còn 02 hộ đã triển khai xây dựng), 6/6 nhà ở bị hư hỏng nặng do lũ lụt năm 2013 gây ra. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 3,72%, vượt 0,78% so KH (KH 4,5%). Tổng rà soát chính sách người có công cách mạng giai đoạn 2014-2015 đang hướng trợ cấp ưu đãi. Triển khai thực hiện QĐ 62 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách người hoạt động chiến trường Lào, Campuchia sau năm 1975; Tập trung giải quyết đầy đủ, kịp thời *chế độ chính sách đối với các đối tượng người có công* trên địa bàn. Xác lập 58 hồ sơ đề nghị truy tặng và phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo Pháp lệnh mới. Tổ chức thăm và tặng quà cho các gia đình chính sách với tổng số tiền 1.683,890 triệu đồng. Các *chính sách an sinh xã hội* và cứu trợ đột xuất được chú trọng, thường xuyên kiểm tra, nắm chắc tình hình đời sống nhân dân trên địa bàn huyện để chủ động cứu trợ kịp thời. Đã tổ chức cấp phát 600 tấn gạo cứu trợ đợt lửa, giáp hạt cho các hộ bị ảnh hưởng do thiên tai, hạn hán. Vận động các tổ chức, cá nhân từ thiện tặng 1.542 suất quà với số tiền gần 660 triệu đồng cho các hộ bị thiên tai, lũ lụt (trong đó trích Quỹ cứu trợ thiên tai của huyện 135 triệu đồng). Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Dự án Phòng ngừa thảm họa- giảm thiểu rủi ro do Hội Chữ thập đỏ Nauy tài trợ và dự án phòng, chống lao do Quỹ toàn cầu tài trợ. Triển khai Dự án xây dựng 10 nhà ở cho hộ nghèo do tổ chức ACEF- Hàn Quốc hỗ trợ với tổng số tiền hơn 370 triệu đồng. Tổ chức vận động hiến máu tình nguyện tập trung, thu về ước đạt 870 đơn vị máu, đạt 102,35%KH. Công tác *bảo vệ, chăm sóc trẻ em, công tác vì sự tiến bộ phụ nữ, bình đẳng giới* được duy trì và thực hiện tốt.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG KHỐI NỘI CHÍNH

1. Công tác xây dựng chính quyền, tiếp tục chỉ đạo củng cố, sắp xếp tổ chức bộ máy các phòng, ban huyện và các xã, thị trấn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; cho phép các phòng, ban huyện hợp đồng cán bộ chuyên môn còn thiếu và cán bộ dự nguồn theo Đề án 01 của Huyện ủy; bổ nhiệm mới 03 Phó Trưởng phòng, 05 Phó Trưởng Công an xã, 02 Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã, 12 Trưởng thôn; bổ nhiệm lại 07 cán bộ quản lý trường học; tuyển dụng và bổ nhiệm vào ngạch 72 viên chức ngành giáo dục,... Chỉ đạo bầu cử Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn và Thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2014-2016 đạt yêu cầu, góp phần củng cố bộ máy chính quyền ở cơ sở. Triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm

theo chức danh nghề nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc huyện. Công tác đào tạo, bồi dưỡng được quan tâm đúng mức, đã cử 01 cán bộ học đại học, 02 CBCC học trung cấp chuyên nghiệp, 128 CBCCVC tham gia các lớp tập huấn nhằm nâng cao trình độ, năng lực. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính từ huyện đến cơ sở, kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại huyện. Trong năm, đã tiếp nhận, giải quyết 141.760 hồ sơ các loại, trong đó: Cấp huyện 26.602 hồ sơ, cấp xã 115.158 hồ sơ. Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 được các phòng, ban huyện được duy trì thường xuyên. Công tác quản lý nhà nước về hoạt động tôn giáo và thi đua khen thưởng được quan tâm chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định.

2. Công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng, tiếp tục được chỉ đạo triển khai theo kế hoạch, đã thanh tra 02 cuộc tại 02 đơn vị đạt 66,6% kế hoạch năm (01 cuộc tại UBMTTQVN huyện không thanh tra vì đã được cấp trên kiểm tra có kết luận), tập trung vào các lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính - ngân sách; qua thanh tra phát hiện sai phạm về kinh tế 232,225 triệu đồng và đã thu hồi nộp ngân sách huyện. Công tác tiếp dân được chú trọng, lãnh đạo UBND huyện tiếp dân định kỳ 21 cuộc, với 53 lượt công dân, tăng 08 lượt so cùng kỳ. Tiếp nhận 34 vụ KNTC (KN:24, TC: 10) giảm 24 vụ so cùng kỳ. Trong đó thuộc thẩm quyền của UBND huyện 10 vụ, đã giải quyết xong 08 vụ, tiếp tục chỉ đạo rà soát các vụ khiếu nại, tố cáo còn tồn đọng năm 2014 để chỉ đạo xử lý.

3. Công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật, được triển khai theo kế hoạch đề ra, đã phối hợp tổ chức hội nghị triển khai Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam, Luật Hòa giải cơ sở, Luật Hôn nhân gia đình... Công tác hành chính tu phép, chứng thực và cải chính hộ tịch được thực hiện kịp thời, đúng quy định pháp luật. Công tác hòa giải ở cơ sở được các địa phương quan tâm, trong năm đã thụ lý 199 trường hợp mâu thuẫn, tranh chấp, đã hòa giải thành 152 trường hợp, chuyển cấp trên giải quyết 26 trường hợp và đang giải quyết 21 trường hợp. Tỷ lệ thi hành án có điều kiện thi hành đạt 76%, tỷ lệ thi hành án xong / tổng số việc có điều kiện thi hành đạt 93% giảm 2% so cùng kỳ.

4. Quốc phòng, an ninh cơ bản được giữ vững, các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực chỉ huy, trực ban tác chiến và huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng được duy trì thường xuyên. Đã tổ chức lễ giao – nhận quân đạt 100% chỉ tiêu; tập trung chỉ đạo tổ chức diễn tập cơ chế theo Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị cho các xã Phước Nghĩa, Phước Thắng và thị trấn Diêu Trì kết quả đạt loại giỏi. Các lực lượng chức năng đã chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời nhiều vụ việc liên quan đến an ninh chính trị. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm được tăng cường; đã tổ chức nhiều đợt cao điểm ra quân tấn công, trấn áp các loại tội phạm, phòng chống tệ nạn xã hội và kiềm chế tai nạn giao thông. Trong năm, phạm pháp kinh tế phát hiện, xử lý 12 vụ /12 đối tượng, giảm 09 đối tượng so cùng kỳ; phạm pháp hình sự xảy ra 73 vụ /166 đối tượng, làm chết 03 người, bị thương 53 người, giảm 34 vụ- 32 đối tượng so cùng kỳ; tình hình tai nạn giao thông xảy ra 30 vụ, làm chết 20 người, bị thương 28 người, so cùng kỳ giảm 09 vụ- 01 người chết - 17 người bị thương. Lực lượng Công an đã kiểm tra, xử lý 2.663 trường hợp vi phạm trật tự an toàn giao thông, tổng tiền phạt 1.518,628 triệu đồng.

IV. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN

UBND huyện đã bám sát Nghị quyết kỳ họp thứ 8, HĐND huyện khóa X về các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, các chủ trương của tỉnh và chương trình trọng tâm của huyện để xây dựng các giải pháp phù hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ trọng tâm trên các lĩnh vực được phân công, duy trì nghiêm túc chế độ họp hội ý giao ban 02 tuần/lần để rà soát chỉ đạo giải quyết các công việc còn tồn tại, vướng mắc. Lãnh đạo UBND huyện trực tiếp làm việc với các ngành của huyện để chỉ đạo giải quyết các vấn đề thực hiện còn chậm, kéo dài; đồng thời, thành lập các đoàn công tác xuống làm việc trực tiếp tại các địa phương để nắm tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và chỉ đạo giải quyết các vấn đề nổi lên ngay từ cơ sở. Do vậy, nhiều vấn đề bức xúc nổi lên đã được tập trung chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết kịp thời. Trong quá trình tổ chức thực hiện, UBND huyện đã duy trì hoạt động điều hành đúng quy chế làm việc, từng thành viên UBND huyện luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công. Thực hiện tốt các quy chế phối hợp đã ký kết, trước và sau kỳ họp HĐND huyện, các kiến nghị của Mặt trận Tổ quốc, của các đại biểu HĐND huyện và của cử tri đều được UBND huyện xem xét, phân công cho các cơ quan chuyên môn của huyện giải quyết và trả lời cho cử tri. UBND huyện thường xuyên tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ của UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành của tỉnh để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc và thu hút các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản vào địa bàn huyện nhằm góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2014, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện gặp nhiều khó khăn nhưng với sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, sự phối hợp của Mặt trận và các Hội đoàn thể huyện, sự nỗ lực phấn đấu các cấp, các ngành, các cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân trong huyện đã khắc phục khó khăn, phát huy những mặt thuận lợi triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra. *Vì vậy, nền kinh tế của huyện tiếp tục tăng trưởng và phát triển; các chỉ tiêu chủ yếu đều tăng so cùng kỳ; công nghiệp-dịch vụ được phục hồi và có bước tăng trưởng khá; sản xuất nông nghiệp hiệu quả, sản xuất lúa cát 2 vụ đều được mùa, triển khai mở rộng cánh đồng mẫu lớn, thực hiện liên kết tiêu thụ sản phẩm đạt hiệu quả cao, năng suất lúa tiếp tục tăng; chương trình nông thôn mới được tập trung chỉ đạo và có chuyển biến; thu ngân sách đạt khá so với kế hoạch của tỉnh và huyện, quản lý điều hành ngân sách đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định; thu hút đầu tư được quan tâm thực hiện; công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, tài nguyên môi trường được tăng cường; công tác phòng, chống thiên tai được quan tâm đúng mức; các hoạt động trên lĩnh vực văn hóa xã hội tiếp tục tiến bộ, an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống nhân dân cơ bản ổn định và ngày càng được cải thiện; công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tiếp tục được đẩy mạnh; hiệu quả hoạt động chính quyền các cấp từng bước được nâng lên; công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt 100% KH tỉnh giao; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được tăng cường.*

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của huyện năm 2014 vẫn còn những hạn chế, tồn tại:

- *Nền kinh tế của huyện tuy có tăng trưởng nhưng sản xuất công nghiệp vẫn còn nhiều khó khăn, cơ cấu kinh tế chuyên dịch chậm, lãi suất ngân hàng tuy có giảm nhưng các doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn vốn vay; công tác quyết toán các dự án đầu tư còn tồn đọng nhiều.*

- *Tình hình thời tiết và dịch bệnh cây trồng, vật nuôi trong sản xuất nông nghiệp vẫn còn diễn biến khó lường gây thiệt hại cho sản xuất; tình trạng sử dụng xung điện xiết máy, lưới lồng, bao chiếm đất mặt nước nuôi thủy sản trái phép vẫn còn xảy ra. Hoạt động của một số HTX NN còn khó khăn, các khâu dịch vụ chưa được mở rộng (hiện tại có 04 HTXNN chỉ còn dịch vụ thủy lợi nội đồng), nợ tồn đọng còn chiếm tỷ lệ lớn; công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường ở một số địa phương còn buông lỏng, việc kiểm tra, xử lý những trường hợp vi phạm không kịp thời, thiếu kiên quyết; vệ sinh môi trường ở một số nơi còn nhiều bức xúc.*

- *Công tác bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng ở một số dự án còn vướng mắc, tiến độ thi công một số công trình chưa đảm bảo theo kế hoạch. Công tác kêu gọi đầu tư vào Cụm công nghiệp Phước An giai đoạn 2 đã được tập trung nhưng vẫn còn chậm.*

- *Chất lượng giáo dục toàn diện chưa đồng đều ở một số trường. Tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng có giảm nhưng vẫn còn chiếm tỷ lệ cao ở bậc trung học. Đội ngũ y, bác sĩ, điều kiện trang thiết bị y tế thiếu, chưa đáp ứng so với nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân. Công tác phối hợp triển khai việc trùng tu, tôn tạo một số di tích lịch sử trên địa bàn huyện chậm. Một số hoạt động văn hóa - thông tin, thể dục - thể thao ở cơ sở chưa được duy trì thường xuyên. Một số thiết chế văn hóa ở cơ sở còn thiếu và xuống cấp. Ứng dụng công nghệ thông tin vào hành chính công còn có mặt hạn chế. Việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động ở nhiều doanh nghiệp chưa được thực hiện nghiêm túc.*

- *Chất lượng, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở một số nơi còn yếu, Thủ trưởng một số cơ quan, ban, phòng của huyện chưa phát huy tốt vai trò tham mưu, đề xuất cho UBND huyện giải quyết những vấn đề tồn tại, vướng mắc phát sinh; kỷ cương, kỷ luật hành chính vẫn còn một số biểu hiện chưa nghiêm, nhất là thực hiện chế độ hội họp, thông tin báo cáo,...; công tác cải cách thủ tục hành chính tuy có chuyển biến tích cực, song quá trình triển khai chưa đồng bộ, hiệu quả mang lại chưa cao; tình hình an ninh trật tự, nhất là an ninh tôn giáo, an ninh nông thôn ở một số địa phương có mặt diễn biến phức tạp; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số vụ, việc còn để tồn đọng kéo dài; phạm pháp hình sự tuy có giảm, nhưng hiệu quả phòng ngừa, nhất là phòng ngừa xã hội thấp, tỷ lệ phạm tội trong lứa tuổi thanh thiếu niên cao, lực lượng đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở còn yếu và thiếu. Tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng vẫn còn ở mức cao, hiệu quả công tác tuyên truyền chưa sâu, ý thức người tham gia giao thông, chấp hành pháp luật chưa cao, còn vi phạm nhiều.*

Nguyên nhân của những khuyết điểm, yếu kém nêu trên, ngoài yếu tố khách quan là do tình hình khó khăn chung của kinh tế thế giới và kinh tế trong

nước...còn có yếu tố chủ quan là chưa dự báo hết những khó khăn thách thức trong việc điều hành phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, việc triển khai tổ chức thực hiện của các ngành, các cấp chưa chủ động, đồng bộ và sự phối kết hợp chưa chặt chẽ. Tinh thần trách nhiệm của một số cán bộ, công chức, người đứng đầu ở một số ngành, địa phương trong việc thực thi nhiệm vụ chưa cao. Chỉ đạo xử lý một số vấn đề tồn tại, yếu kém chưa tập trung, kiên quyết.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2015

Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 của huyện trong bối cảnh dự báo kinh tế trong nước phục hồi chậm và còn nhiều khó khăn, nhất là sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp, nhu cầu nguồn lực để thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng an ninh và ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu là rất lớn trong khi ngân sách còn hạn hẹp, diễn biến thời tiết diễn ra bất thường, thiệt hại do mưa lũ, hạn hán và dịch bệnh gia súc, gia cầm gây ra,... tác động đến nền kinh tế của huyện, ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất nông nghiệp và đời sống của nhân dân trong huyện. Do đó, cần phải có sự quyết tâm cao trong việc quán triệt và triển khai đồng bộ, có hiệu quả các chủ trương của Trung ương, của tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX đã đề ra, *tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, phát huy mạnh mẽ nội lực, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của địa phương, tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để duy trì sự tăng trưởng và phát triển của nền kinh tế huyện trên các lĩnh vực gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đẩy mạnh xã hội hóa trên các lĩnh vực y tế, văn hóa xã hội; tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao đời sống nhân dân gắn với giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; đẩy mạnh cải cách hành chính; phát huy dân chủ, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc thực thi nhiệm vụ được giao; nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành của các cấp chính quyền; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.*

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2015

1. Các chỉ tiêu kinh tế

- *Tổng sản phẩm địa phương (GDP) tăng 10,4% (theo giá năm 1994), trong đó, giá trị tăng thêm của các ngành:*

- + Nông, lâm, thủy sản tăng 3,8%;
- + Công nghiệp, xây dựng tăng 13,0% ;
- + Thương mại và dịch vụ tăng 13,2%.

- *Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản - công nghiệp và xây dựng - Thương mại và dịch vụ trong GDP: 36% - 23% - 41% ;*

- *Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản tăng 4%; công nghiệp - xây dựng tăng 13,2%, riêng công nghiệp tăng 15%; thương mại - dịch vụ tăng 14% ;*

- Sản lượng lương thực có hạt đạt 104.520 tấn, trong đó: Sản lượng lúa đạt 101.865 tấn;
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 8%;
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn 170.000 triệu đồng, trong đó: Thu tiền sử dụng đất 60 tỷ đồng).

2. Các chỉ tiêu xã hội

- Xây dựng 02 trường đạt chuẩn quốc gia;
- Giảm tỷ suất sinh: 0,2%;
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 12,5%;
- Duy trì 10 xã, thị trấn và công nhận thêm từ 01 đến 02 xã mới đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn 2012-2020;
- Duy trì 13/13 Trạm Y tế xã, thị trấn có bác sĩ;
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 70%;
- Duy trì tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 03% theo tiêu chí hiện hành;
- Tạo việc làm mới cho 1.500 lao động;

3. Các chỉ tiêu môi trường

- Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 57% ;
- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 95%;

4. Các chỉ tiêu nội chính

- Tỷ lệ thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu tinh giao;
- Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn XH.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2015

1. Phát triển nông, lâm, thủy sản gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới; quản lý có hiệu quả nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường

Về **trồng trọt**, Tập trung chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện cho sản xuất vụ Đông – Xuân 2014 -2015, nhất là bão đầm cơ cấu giống, chất lượng giống, lịch thời vụ và tiếp tục ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật cao vào sản xuất để đạt năng suất và sản lượng cao nhất. Chủ động xây dựng phương án sản xuất vụ Hè Thu phù hợp với điều kiện thời tiết; vận động nông dân đẩy mạnh gieo trồng các loại cây trồng cạn đạt kế hoạch diện tích. Tiếp tục chuyển đổi cây trồng, mùa vụ hợp lý để nâng cao hiệu quả sản xuất, tập trung đầu tư thảm canh, sử dụng giống mới cao sản để tăng năng suất và nâng cao chất lượng sản phẩm. Tăng cường kiểm tra, theo dõi tình hình dịch bệnh gây hại cây trồng. Khuyến khích phát triển làng nghề trồng hoa, cây trồng có hiệu quả kinh tế cao, tiếp tục phát triển vùng sản xuất rau vùng ven giáp thành phố Quy Nhơn. Tập trung triển khai thực hiện cánh đồng lớn, thực hiện liên kết chặt chẽ giữa “4 nhà” để tăng năng suất, hiệu quả cao và gắn sản xuất với thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Về **chăn nuôi**, tập trung phát triển đàn gia súc, gia cầm, khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung theo hình thức trang trại, gia trại gắn với an toàn sinh

học, đảm bảo vệ sinh môi trường; chú trọng cải tạo, nâng cao chất lượng đàn gia súc, gia cầm; thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là việc tiêm phòng và quản lý con giống, hạn chế tối đa thiệt hại do dịch bệnh gây ra; tăng cường kiểm tra, kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y, mua bán, vận chuyển gia súc, gia cầm.

Về lâm nghiệp, chỉ đạo hoàn thành trồng rừng theo kế hoạch; kiểm tra, hướng dẫn nhân dân bảo vệ, chăm sóc rừng trồng; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng.

Về thủy sản, chỉ đạo kiểm tra, hướng dẫn ngư dân sản xuất đúng lịch thời vụ; triển khai các giải pháp kỹ thuật nuôi trồng thủy sản đạt năng suất cao để hướng dẫn nông dân thực hiện; tăng cường công tác quản lý, phục hồi, bảo vệ phát triển nguồn lợi thuỷ hải sản gắn với bảo vệ môi trường sinh thái. Tiếp tục thực hiện kiểm dịch tốt con giống thủy sản gắn với xử lý môi trường ao nuôi, phòng chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản. Phát hiện và ngăn chặn kịp thời các trường hợp sử dụng phương tiện khai thác thủy sản bị cấm (xung điện, xiết máy, bơm hút, lưới lồng) bao chiếm mặt nước nuôi trồng thủy sản trái phép.

Về diêm nghiệp, tiếp tục phối hợp xây dựng, triển khai mô hình trại bạt; đồng thời tuyên truyền, vận động diêm dân nhân rộng mô hình săn xuất muối trại bạt, nhằm nâng cao sản lượng và chất lượng muối trên diện tích có điều kiện.

Về xây dựng nông thôn mới và quản lý các HTX NN, đẩy mạnh việc lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia với chương trình xây dựng nông thôn mới. Tiến hành rà soát, đánh giá chính xác từng tiêu chí, xác định kế hoạch, lộ trình tiếp tục đầu tư; thực hiện có chất lượng từng tiêu chí còn lại, ưu tiên bố trí, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư cho 03 xã điểm (P. Hưng, P. Nghĩa, P. Thành) hoàn thành 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới trong 6 tháng đầu năm 2015, riêng xã Phước An tiếp tục hoàn thiện, duy trì, nâng cao chất lượng 19 tiêu chí đã đạt được. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án cung cấp các HTX NN, hỗ trợ thực hiện phương án sản xuất kinh doanh, dịch vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; tăng cường công tác quản lý tài chính, vốn quỹ và thu hồi nợ đọng; triển khai thực hiện, hướng dẫn đăng ký lại theo Luật HTX sửa đổi năm 2012.

Về thủy lợi và phòng chống thiên tai, tập trung khắc phục hậu quả lũ lụt năm 2014, đầu tư gia cố một số đoạn đê bị vỡ đứt, xung yếu, kiên cố hóa một số công trình thủy lợi phục vụ cho nước tưới, dân sinh và phòng, chống thiên tai. Tiếp nhận và phân bổ kinh phí cấp bù thủy lợi phí theo đúng quy định. Tiếp tục xét, bố trí và di dời dân vùng đặc biệt nguy hiểm vào khu tái định cư Quảng Vân, Phước Thuận và tổ chức phương án bố trí dân cư tại khu tái định cư vùng ngập lũ, triều cường Huỳnh Giản, Phước Hòa.

Về quản lý tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường, tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt trong năm 2014, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng đất dân cư năm 2015. Thực hiện công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định; tiếp tục kiểm tra, rà soát, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tập trung xử lý kiên quyết các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép. Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm kê, chỉnh lý hồ sơ địa chính, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về đất đai. Triển khai Luật

đất đai năm 2013; tiến hành tổng kiểm kê đất đai 2014. Triển khai có hiệu quả kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2015; tăng cường kiểm tra và có biện pháp xử lý công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất ở các cụm công nghiệp, làng nghề. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả đề án thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện.

2. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ; thu hút đầu tư

Tiếp tục triển khai các giải pháp kêu gọi, thu hút đầu tư vào Cụm công nghiệp Phước An giai đoạn 2, trong đó ưu tiên thu hút các dự án có quy mô lớn, không ô nhiễm môi trường, tạo bước chuyển dịch mạnh cơ cấu sản xuất công nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; phấn đấu đến cuối năm 2015 lắp đầy diện tích còn lại. Thực hiện tốt công tác khuyến công, phát triển các làng nghề truyền thống và các cơ sở chế biến nhỏ ở nông thôn. Đẩy mạnh các hoạt động thương mại, dịch vụ đi đôi với thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, chú trọng tăng cường các biện pháp kiểm soát, bình ổn giá cả, chống buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng. Huy động và khuyến khích các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế vào các dự án thương mại, dịch vụ. Đây nhanh tiến độ xây dựng, phát triển các khu đô thị, các chợ trong hệ thống quy hoạch được duyệt. Quan tâm quảng bá, xúc tiến du lịch, phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn, tổ chức tốt các lễ hội truyền thống, các sự kiện thể thao nhằm thu hút du khách.

3. Tăng cường huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn để đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục giải quyết những vướng mắc về giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình chuyển tiếp; nhất là các công trình trọng điểm về giao thông, thuỷ lợi như: Đường vành đai khu dân cư phía Đông thị trấn Tuy Phước; nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT 640; ga cổ đê sông Hà Thanh, sông Kôn, đê biển;... Đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi, dân sinh, phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt, giải trí của nhân dân; tiếp tục thực hiện chương trình bê tông giao thông nông thôn, kiên cố hóa kênh mương nội đồng, kiên cố hóa trường, lớp học; nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất cho Trung tâm Y tế huyện và các Trạm Y tế các xã, thị trấn. Tiếp tục tập trung chỉ đạo hoàn chỉnh hồ sơ thanh, quyết toán, triển khai xây dựng các công trình tồn đọng các năm trước, đôn đốc các xã, thị trấn triển khai lập quy hoạch xây dựng trung tâm xã, điểm dân cư nông thôn. Tiếp tục duy trì việc khai thác, cung cấp nước sạch cho nhân dân; vận hành điện chiếu sáng công cộng và đèn tín hiệu giao thông.

4. Tập trung hoàn thành thu - chi ngân sách nhà nước đảm bảo đạt và vượt kế hoạch đề ra

Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy mạnh khai thác nguồn thu để tăng thu cho ngân sách, nhất là đẩy mạnh công tác thu nợ thuế còn tồn đọng, đảm bảo kế hoạch thu ngân sách năm 2015. Thực hiện tốt công tác kiểm soát chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách huyện, tập trung đầu tư phục vụ thực hiện tốt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn; thực hành tiết kiệm chi ngân sách, hạn chế các khoản chi phát sinh

chưa thật sự cấp bách, chồng lăng phí, chồng tham nhũng trong chi tiêu công. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thu - chi, quản lý ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; đồng thời tập trung thực hiện quyết toán các dự án hoàn thành theo đúng tiến độ. Khuyến khích đẩy mạnh phát triển các hoạt động dịch vụ công cho các đơn vị sự nghiệp có thu. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức tín dụng, ngân hàng trên địa bàn; tích cực huy động các nguồn vốn, thực hiện việc giảm lãi suất cho vay, tạo điều kiện thuận lợi, đáp ứng nhu cầu vay vốn đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh.

5. Tiếp tục nâng cao chất lượng và đẩy mạnh xã hội hóa trên các lĩnh vực văn hóa – xã hội, đảm bảo an sinh xã hội

Tăng cường công tác quản lý **giáo dục và đào tạo**, tập trung triển khai Chương trình hành động số 20-CTr-TU ngày 25/7/2014 của Tỉnh ủy Bình Định thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” gắn với việc tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục ở các địa phương. Tiếp tục thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, đánh giá kết quả học tập, khắc phục tình trạng học sinh bỏ học, tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực giáo dục, đào tạo nhằm huy động các nguồn lực của xã hội tham gia phát triển giáo dục – đào tạo. Tập trung xây dựng 02 trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các trường Mầm non ngoài công lập. Chú trọng công tác khuyến học, khuyến tài; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng, phát triển các hình thức dạy nghề, tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo các chương trình, đề án đã được phê duyệt.

Tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về **y tế - kế hoạch hóa gia đình**, duy trì thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, phòng ngừa dịch bệnh phát sinh và lây lan. Tiếp tục triển khai xây dựng các xã, thị trấn công nhận đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế, phấn đấu trong năm 2015 duy trì 10 xã, thị trấn và xây dựng thêm từ 01-02 xã được công nhận. Tăng cường đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị, để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân, nhất là ở tuyến y tế cơ sở; duy trì 100% xã, thị trấn có bác sĩ; tiếp tục triển khai xây dựng thôn súc khỏe; nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội Đồng y huyện; tăng cường kiểm tra hoạt động hành nghề y dược tư nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe bà mẹ và phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, hạ tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi còn 12,5%. Triển khai có hiệu quả chương trình dân số KHHGĐ nhằm nâng cao chất lượng dân số, giảm tỷ suất sinh 0,2‰, duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 0,8%, chú trọng vận động giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động của các dịch vụ **văn hóa thông tin, thể thao**. Tổ chức tốt các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân Ất Mùi, kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm, chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến đến Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng trong năm 2015. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở cơ

sở, phấn đấu đến cuối năm 2015, “Thôn văn hóa” đạt 79,2%, “Gia đình văn hóa” đạt 95,5%, triển khai xây dựng 03 xã đạt chuẩn “Văn hóa nông thôn mới” và 01 thị trấn đạt chuẩn “Văn minh đô thị”. Phối hợp thực hiện việc trùng tu, xây dựng các công trình văn hóa, như: Di tích Vụ thảm sát Nho Lâm, Đền thờ danh nhân văn hóa Đào Tấn, Nhà bia ghi danh tại Văn Chỉ,... Đẩy mạnh phong trào văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng, duy trì hoạt động đánh bài chòi cổ dân gian, thường xuyên tổ chức các giải thi đấu thể thao tại địa phương, đầu tư nâng cao chất lượng các môn thể thao thành tích cao. Hoàn thành biên soạn tập sách “Tuy Phuốc-Lịch sử và Văn hóa” trước 20/3/2015; tiếp tục triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và hệ thống Văn phòng điện tử tại huyện giai đoạn 2014-2015. Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống truyền thanh và Trang thông tin điện tử huyện; tiếp tục thực hiện Đề án 02 của Huyện ủy về củng cố hệ thống truyền thanh cơ sở giai đoạn 2013-2015

Triển khai thực hiện tốt công tác **dẫn bảo an sinh xã hội**, giải quyết kịp thời, đúng chế độ và huy động các nguồn lực xã hội chăm lo đối tượng có công với nước; tiếp tục công tác tổng rà soát người có công cách mạng còn tồn đọng 2014-2015; các đối tượng bảo trợ xã hội, thực hiện tốt việc hỗ trợ bảo vệ và chăm sóc trẻ em nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai các chương trình về đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo, phấn đấu tạo việc làm mới cho 1.000 lao động và tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 4% theo tiêu chí hiện hành. Quan tâm thực hiện các chính sách, pháp luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng cường công tác phòng, chống các tệ nạn xã hội; kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về BHYT, BHXH, an toàn vệ sinh lao động và công tác phòng chống cháy nổ của các doanh nghiệp trên địa bàn. Tiếp tục triển khai BHYT toàn dân trên địa bàn, phấn đấu cuối năm 2015 tỷ lệ tham gia BHYT đạt trên 70% dân số toàn huyện. Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình đời sống của nhân dân, có kế hoạch hỗ trợ kịp thời; tiếp tục vận động các nguồn đóng góp, ủng hộ của các cá nhân, tổ chức nhân đạo, từ thiện để cứu trợ kịp thời cho nhân dân các vùng gặp thiên tai, lũ lụt, khó khăn. Xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch hiến máu tình nguyện năm 2015.

6. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính quyền từ huyện đến cơ sở, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quyết định hành chính; chấn chỉnh và nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế “một cửa”; thực hiện việc kiểm soát thủ tục hành chính và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 tại các phòng, ban huyện. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Chủ trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức đủ phẩm chất và năng lực thực thi nhiệm vụ. Thường xuyên đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Tăng cường công tác *tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật* cho cán bộ và nhân dân giai đoạn 2013-2016; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; chăm lo, bảo đảm lợi ích, phát huy quyền làm chủ gắn với trách nhiệm của người dân.

7. Đề cao trách nhiệm của các cấp chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong đấu tranh *phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm*,

chống lãng phí. Tiếp tục thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và chuyên đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức theo quy định. Phát huy vai trò của nhân dân và các cơ quan báo chí trong công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng. Từng cơ quan, đơn vị phải có kế hoạch hành động cụ thể để thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Tập trung giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân, giải quyết các vụ việc tồn đọng, không để xảy ra điểm nóng, khiếu nại đông người, vượt cấp kéo dài, gây mất trật tự, an toàn xã hội.

8. Tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về quốc phòng, an ninh, phòng chống tội phạm. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Dân quân tự vệ và các chế độ chính sách đối với lực lượng công an xã và lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn huyện. Tiếp tục chủ động công tác phòng chống có hiệu quả các vấn đề chính trị phát sinh, các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự, tội phạm trong lứa tuổi thanh – thiếu niên, giữ gìn trật tự công cộng và giải quyết các tệ nạn xã hội ở các địa bàn trọng điểm. Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn huyện

9. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp chỉ đạo, điều hành của UBND huyện; rà soát, phân công, phân cấp và làm rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành và trách nhiệm của người đứng đầu trong bộ máy hành chính, cải tiến nội dung điều hành, giảm bớt hội họp, dành thời gian đi cơ sở để kiểm tra nắm tình hình giúp các địa phương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các nhiệm vụ đề ra; đồng thời, chỉ đạo, giải quyết công việc ngay từ cơ sở. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án đã ban hành.

Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động thực hiện các chính sách, pháp luật trên địa bàn huyện; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp ủy đảng, chính quyền trong việc ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế - xã hội nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị năm 2015.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2015, UBND huyện sẽ tiếp tục xây dựng các chương trình công tác trọng tâm, các giải pháp cụ thể trên từng lĩnh vực để chỉ đạo, điều hành nhằm phấn đấu đạt hiệu quả tốt nhất. UBND huyện đề nghị HĐND huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các đoàn thể tăng cường giám sát, hợp tác, hỗ trợ UBND huyện hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 đã đề ra ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
 - TT HU, TT HĐND huyện (b/c);
 - CT, các PCT UBND huyện;
 - Mặt trận và các đoàn thể huyện;
 - Các phòng, ban, ngành thuộc huyện;
 - Đại biểu HĐND huyện;
 - HDND, UBND các xã, thị trấn;
 - LĐVP, CVVP;
 - Lưu: VT.
- [Ký tên]*



Trần Hữu Lộc